

Số: 578 /HD-SNNPTNT

Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 4 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Lịch thời vụ gieo trồng vụ Hè Thu 2018

Đầu vụ Đông Xuân 2017-2018 có mưa, rét do không khí lạnh tăng cường, cao điểm vào tháng 2 đã làm cho diện tích lúa vừa mới gieo sạ bị trắng lá, do vậy thời gian sinh trưởng của các trà gieo sớm kéo dài từ 5-7 ngày, dự kiến thu hoạch tập trung từ 15-25/5/2018. Nhằm tạo điều kiện cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, hạn chế những thiệt hại do thiên tai gây ra, đảm bảo sản xuất có hiệu quả, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn cơ cấu giống và lịch thời vụ gieo trồng một số loại cây trồng chính vụ Hè Thu 2018, cụ thể như sau:

1. Đối với cây lúa:

- Cơ cấu giống:

Bố trí chủ yếu nhóm giống lúa ngắn ngày và cực ngắn, chủ lực là: Khang dân, TH5, HT1, IR352(nếp), HN6...

Để đảm bảo năng suất và sản lượng lúa, các địa phương cần bố trí hợp lý các giống trên cơ sở xem xét cụ thể điều kiện sản xuất. Cần tăng tỷ lệ cơ cấu hợp lý các giống có thời gian sinh trưởng ngắn như PC6, TH5, ML48... để đảm bảo được lịch thời vụ gieo trồng.

- Lịch thời vụ:

Vụ Đông Xuân 2017-2018, diện tích lúa thu hoạch tập trung từ 15-25/5, các địa phương cần tập trung chỉ đạo huy động tối đa công suất làm việc của các loại máy thu hoạch, máy làm đất.. và thực hiện các giải pháp vệ sinh đồng ruộng, xử lý gốc rạ bằng chế phẩm Trichoderma, cày lật đất ngay sau khi thu hoạch nhằm diệt mầm mống sinh vật gây hại, hạn chế ngộ độc hữu cơ cho lúa mới gieo vụ Hè Thu. Đối với diện tích bị nhiễm phèn, mặn (đặc biệt là các vùng thấp trũng, tù đọng nước) cần đồng thời thực hiện tốt các biện pháp xử lý như bón vôi, rửa chua, phèn,... nhằm hạn chế thiệt hại đầu vụ lúa chết phải gieo sạ lại.

Tuỳ thời gian sinh trưởng của từng loại giống và điều kiện thực tế của địa phương để bố trí thời vụ gieo cấy phù hợp, đảm bảo lúa vụ Hè Thu trở tập trung từ 15/7 đến 30/7, phấn đấu thu hoạch xong trước ngày 05/9/2018. Bố trí theo khung lịch thời vụ sau:

S T T	Thời vụ Giống	TGST		Ngày gieo cấy			Ngày trở	Ngày thu hoạch
		(ngày ±5)		Gieo mạ	Gieo sạ	Cấy		
		Cấy	Sạ					
1	Nếp IR352, HT1...	105	100	5-15/5	10-20/5	25/5-05/6	20-30/7	20-30/8

2	K.dân, DV108, HN6...	100	95	5-20/5	10-25/5	25/5-10/6	15-30/7	15-30/8
3	TH5, PC6, ML48...	95	90	15-25/5	20-30/5	05-15/6	20-30/7	20-30/8

2. Đối với cây công nghiệp, cây thực phẩm, cây ăn quả:

STT	Cây trồng	Giống chủ yếu	Thời vụ
1	Khoai lang	Các loại	15/4-30/5
2	Ngô	Ngô lai...	05/4-30/5
3	Lạc, đậu đỗ	Dù TN, L14, L18...	05/4-25/5
4	Dưa các loại	Sugar Baby, Hắc mỹ nhân, dưa chuột, dưa gang...	05/4 -30/5
5	Rau các loại	Rau ăn lá, rau ăn củ, rau ăn quả	05/4-20/9
6	Cây ăn quả	Thanh trà, Bưởi, Cam, Xoài...	20/11-05/02 năm sau
7	Cao su		Tháng 10-11

Trên đây là lịch thời vụ và định hướng cơ cấu giống của một số loại cây trồng chính trong vụ Hè Thu 2018. Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các Huyện, Thị xã và thành phố Huế chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế căn cứ hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của từng địa phương để bố trí cơ cấu giống và thời vụ hợp lý cho từng vùng, phân đầu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Cục Trồng trọt;
- Cục Bảo vệ thực vật;
- VP Tỉnh Ủy;
- VP UBND Tỉnh;
- Ô.Nguyễn Văn Phương - PCT Tỉnh;
- Sở Tài Chính;
- Sở KH-ĐT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- GD, các PGD Sở;
- UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế các thị xã và TP Huế;
- Chi cục TT- BVTV;
- Chi cục Thủy lợi;
- Trung tâm KN;
- Cty CP giống CT-VN, Cty CP VTNN;
- Cty TNHH MTV NSHC Quế Lâm;
- Cty TNHH NN MTV QLKTCTTL tỉnh;
- Phòng KHTC, VP;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Vang

